

HỘI ÁI HỮU BIÊN HOÀ

Website: <https://www.bienhoatx.com>

Email liên lạc: datlam1951@yahoo.com

Hội Ái Hữu Biên Hoà hân hạnh giới thiệu đến quý vị phần biên khảo tổng quát về **Lịch Sử Biên Hoà (1558-1975)** từ phần **1** đến **33** của đồng hương **Nguyễn Văn Đáng**, được khởi đăng trên diễn đàn. Hội chân thành cảm tạ tác giả. Kính mời quý vị.

Trân trọng.



LỊCH SỬ BIÊN HOÀ (1558-1975) PHẦN 7

Pháp đánh chiếm, Biên Hoà thất thủ

Quân Pháp sau khi hạ được thành Gia Định, tịch thu chiến lợi phẩm: 200 khẩu đại bác, 8 vạn rưỡi kí lô thuốc súng và khoảng độ 18 vạn phật lạng (đơn vị đồng của tiền nước Pháp "franc") và tiền lẫn bạc, binh khí và thóc gạo thì nhiều vô số.

Trung Tướng Rigault de Genouilly lấy được thành Gia Định rồi đốt cả thóc gạo, san phẳng thành trì ra bình địa, chỉ để lại một cái đồn ở phía Nam, giao cho thuỷ quân Trung Tá Rauréguiberry, đem một đạo quân ở lại chống giữ, để canh chừng đạo quân của Tôn Thất Hợp, đang đóng ở đất Biên Hoà. Một mặt Trung Tướng Rigault de Genouilly, nhân dịp này, xin gặp mặt vua để giảng hoà, vì lúc này quân Pháp ở Đà-Nẵng phải khổ sở với bệnh tật thời tiết. Triều Đình thì cứ lời thối mãi, người thì đòi đánh, kẻ thì đòi hoà không có ra quyết định.

Tháng 10 năm Kỷ Mùi (1859), Chánh Phủ Pháp đưa hải quân Thiếu Tướng Page sang Việt Nam thay Trung Tướng Rigault de Genouilly về hưu. Thiếu Tướng Page sai người trình thư lên vua, xin bàn về việc cấm đạo, để cho các giáo sĩ được tự do đi giảng đạo, xin đặt lãnh sự để coi về việc buôn bán ở các cửa biển, và đặt sứ thần tại Huế. Triều đình không có ai hiểu chánh sách ngoại giao, không trả lời. Thiếu Tướng Page thấy việc điều đình không thành, bèn tiến binh lên đánh Đà Nẵng. Tháng 3 năm Canh Thân (1860). tướng Page để hải quân Đại Tá D' Aries trong Nam giữ thành Gia Định, còn tất cả thuyền bè rút ra khỏi Đà-Nẵng, đem ra Bắc để hiệp cùng quân Anh-Quốc đi đánh Trung-Hoa.

Triều đình Huế thấy vậy bèn sai hai ông Nguyễn Tri Phương và Phạm Thế Hiển, đem binh vào Nam tác hợp với binh của ông Tôn

Thất Hợp đang ở Biên Hoà, cùng chung sức đánh quân Pháp giải cứu thành Gia Định, lúc đó quân Pháp và Y-Pha-Nho đóng tại Sài-Gòn có độ 1000 người, trong khi quân ta đông hơn vạn người, nhưng không luyện tập, không kinh nghiệm chiến đấu, vũ khí thì quá thô sơ, chỉ có vài khẩu súng bắn bằng đạn đá lửa đi xa đến mục tiêu độ 200 đến 300 thước tây, súng đại bác thì bắn mười phát không trúng một. Với binh sĩ như vậy, vũ khí thô sơ của quân ta đem so với binh sĩ trang bị vũ khí tân tiến của Pháp, bắn bằng súng nạp hậu và đạn trái phá thì khó mà đánh bại quân Pháp. Tuy vậy ông Nguyễn Tri Phương cùng với quan Tham Tán Đại Thần Phạm Thế Hiển, vẫn xếp đặt chống Pháp ở thành Gia Định có qui củ.

Đắp xây thành Kỳ Hoà (Chí Hoà) hợp qui cách, địa đạo chống đạn trái phá. Đánh nhau vài trận, hai bên đều bị thiệt hại nhiều binh, đến tháng Giêng năm Tân Dậu (1861), Trung Tướng Charner của Pháp đem cả thủy 70 chiếc tàu chiến, 3 ngàn 500 binh bộ về đến Gia Định, ra lệnh đánh lấy đồn Kỳ Hoà. Lần này, hai bên đánh nhau cầm cự dữ dội trong hai ngày, quân Pháp chết 300 người, nhưng súng của Pháp bắn hăng quá, chịu không nổi sức tấn công, quân ta bỏ đồn Kỳ Hoà chạy về tỉnh Biên Hoà. Ông Nguyễn Tri Phương bị thương, em ông là Nguyễn Duy tử trận, quan Tham Phán Phạm Thế Hiển về đến Biên Hoà ở không bao lâu rồi qua đời. Quân sĩ Việt-Nam thiệt hại nặng, bấy giờ ông Nguyễn Tri Phương cho dừng binh nghỉ chân tại Biên Hoà.

Biên Hoà bấy giờ là trung tâm kháng chiến chống Pháp, do ông Tôn Thất Hợp điều khiển, để chờ ngày phản công. Thấy quân tình của Nguyễn Tri Phương còn trong tình trạng rối loạn, Trung Tướng Charner cho binh Pháp quây về miền Tây, đánh tỉnh Định Tường (Mỹ-Tho). Cuối tháng 2 năm Tân Dậu (1861), một mặt sai

Trung Tá Bourdais đem tàu chiến đi đường sông, đánh phá các đồn dọc theo hai bên bờ sông, một mặt sai Thiếu Tướng Page đi đường biển theo cửa sông Mekông (Cửu-Long) vào, hai mặt giáp công tiến đánh lấy thành Mỹ-Tho, quan hộ đốc Nguyễn Công Nhân bỏ thành chạy.

Triều đình biết tin mất đồn Kỳ Hoà và thành Mỹ-Tho, liền cho quan Thượng Thư Hộ Bộ Nguyễn Bá Nghi, làm Khâm Sai Đại Thần vào kinh lý sự việc Nam Kỳ. Qua tình hình tại chỗ, biết thế không thể chống nổi giặc Pháp, ông dâng sớ về vua xin giảng hoà, nhưng triều thần không chịu giảng hoà bắt buộc phải chống giữ.

Khâm Sai Đại Thần Nguyễn Bá Nghi cùng với Đề Đốc Tôn Thất Đính, điều động bốn chục ngàn quân sĩ vào Biên Hoà tiếp viện. Đến Biên Hoà, Khâm Sai Đại Thần Nguyễn Bá Nghi liền cho sai lập hội đồng nghị tội những quan chức chiến bại, đề nghị cho giải chức ông Nguyễn Tri Phương, và Tôn Thất Cáp. Vua xét công, thấy trường hợp của họ được giảm khinh, và các thuộc hạ liên hệ cũng được ân giảm theo.

Đến phiên Khâm Sai Đại Thần Nguyễn Bá Nghi cũng phải ở trong tình thế khó khăn không khác gì với những người tiền nhiệm, liệu thế không được cự nổi, từ Biên Hoà ông sai Tri Phủ Văn Khá, đem thơ xuống đồn Pháp trao cho Charner, đề nghị hoà, mở cuộc hội kiến trên tàu "Primauguet".

Phía Pháp đặt điều kiện đòi 12 khoản, trong đó có khoản thứ 2 là việc Việt Nam phải chuyển nhượng Biên Hoà, Gia Định, Định Tường và Thủ Dầu Một, còn phải chịu bồi thường bốn triệu "ngươn" bạc. Điều kiện cao quá vua Tự Đức không đồng ý.

Tháng 6 năm Tân Dậu (1861), quan Khâm Sai Nguyễn Bá Nghi, nhận thấy tình cảnh khó khăn, tiến thoái lưỡng nan, bèn dâng sớ lần nữa về triều đình, tấu trình tình hình tỉnh Biên Hoà rất nguy ngập, mà hoà thì cũng không xong, chỉ còn cách cầu ngoại viện. Trong khi đó Pháp lại nghĩ đến mở rộng phạm vi kiểm soát về mặt Bắc để bảo vệ tổng hành dinh, hai mục tiêu chính là thành Gia Định và Biên Hoà. Chánh phủ Pháp đồng ý cho đánh chiếm Gia Định và Biên Hoà để bảo vệ tổng hành dinh.

Tháng 10 năm Tân Dậu (1861), chánh phủ Pháp đưa Thiếu Tướng Bonard sang thay tướng Charner, về nghỉ. Biên Hoà rộng bao la, thời bấy giờ gồm trọn chu vi và diện tích của 8 tỉnh hiện hữu. Biên Hoà có sông ngòi chằng chịt, ao bàu, đầm lầy, đồng nội rừng già nước độc, thuận lợi cho việc đánh du kích gây rối trong binh đội của Pháp, lại là nơi tập trung đạo quân chủ lực của triều đình.

Thấy quân ta dùng du kích đánh phá cô giữ, quân Pháp quyết định tấn công Biên Hoà. Đến tháng 12 năm Tân Dậu (1861), Thiếu Tướng Bonard đem 11 tàu chiến và hơn 1000 binh, chia thành bốn đạo tiến công cùng đánh thành Biên Hoà. Các đoàn tàu chiến của Renommée, Odine, Alarme khởi đầu bắn phá các đồn lũy dọc hai bên bờ sông Đồng-Nai, và phá các chướng ngại vật rào cản ở lòng sông, một mặt bộ binh Tây-Ban-Nha do Thiếu Tá Comte chỉ huy tiến đến Đôn-Lộc (Tân Phú), một đại đội thủy binh lục chiến và kỵ binh Tây-Ban-Nha do Trung Tá Domenech Diego chỉ huy đoàn pháo binh có 4 đại bác, từ mặt Thủ-Đức đánh tiến lên, một mặt có hai đội thủy quân lục chiến bám sát bờ sông Đồng-Nai, sẵn sàng tiến vào thành Biên Hoà. Bốn mặt trận tấn công này đặt dưới quyền chỉ huy của quan đầu tỉnh là Renommée. Phần việc của Đô Đốc Page chỉ huy đoàn tàu từ sông Sài-òn ra Nhà Bè, ngược dòng Đồng-Nai đi lên hướng Đồng Bàng (Tân Ba).

Quân Pháp dàn trận chiến cốt ý thị uy áp đảo tinh thần dân quân Biên Hoà. Đô đốc gửi tới hậu thư đặt điều kiện quan ta phải hàng, kỳ hạn cho Khâm Sai Nguyễn Bá Nghi và quan Tuần Phủ Lãnh Bộ Chánh Nguyễn Đức Hoan. Quan quân ta vẫn giữ êm lặng, sáng 16 tháng 12 năm Tân Dậu (1861), gặp lúc sông Đồng Nai nước lớn, các tàu của Pháp lán sát vào bờ, Trung Tá Domenech Diego bất ngờ cho nổ đại pháo vào thành yểm trợ cho thủy binh lục chiến đổ bộ, thành bị công hãm quá ồ ạt, quan Tuần Phủ Nguyễn Đức Hoan và quan Án Sát Lê Văn Cầu điều binh chống đỡ nhiều cuộc tấn công của bộ binh Pháp, thêm hoả lực mạnh của binh Pháp, nên không chống nổi phải bỏ thành, kéo quân cùng chạy về Hồ Nhĩ (Nhơn-Trạch). Qua ngày 17 tháng 12 năm Tân-Dậu (1861) quân Pháp tràn ngập tiến vào thành Biên Hoà. Dân lớp thì bị cướp bóc hãm hiếp, lớp thì bị tàn sát, làm bản loạn kinh hoàn trong dân tình. Quân Pháp chiếm 48 khẩu đại bác, 18 chiếc giang thuyền, binh sĩ chết rất nhiều.

Biên Hoà thất thủ, dân chúng ly tán, gia đình gánh gồng, tay xách tay dắt thân nhân gia đình chạy lánh nạn, trong quang cảnh loạn lạc thật vô cùng khôn khổ.

Khâm Sai Nguyễn Bá Nghi phải cho lui bộ chỉ huy về đặt tại Long Kiến và Long Lập (Phước Tuy). Biên Hoà mất vào tay Pháp từ đây.

Nhà thơ Nguyễn Đình Chiểu, ra hai câu thơ, khóc cho Biên Hoà:

***Bến Nghé: bạc tiền tan bọt nước
Đồng-Nai: tranh ngôi nhuộm màu mây.***

Domenech Diego được giao quyền trấn giữ Biên Hoà, chính thức được bổ nhiệm chức quan Tham Biện Chánh Phủ tỉnh Biên Hoà. Là người Pháp đầu tiên cai trị một tỉnh ở Việt Nam.

(Tiếp theo phần 8)